

Bản án số: 27 /2024/HS-ST
Ngày 28/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lý Thị Luân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lan và Ông Đàm Văn Nhạ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Hoàn – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn** tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 16/8/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: không; sinh ngày 05/5/1979 tại: xã L, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã L, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Phạm Thị K (đã chết); Vợ: Đỗ Thị N, Con: 02 con. Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Tại bản án số 254/2022/HSST ngày 31/8/2022 Tòa án nhân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Văn H 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 18/5/2023 chấp hành xong án phạt tù).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2024 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 00 phút ngày 26/5/2024 tại Km69+600 quốc lộ C thuộc thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn tổ công tác Công an huyện N tiến hành kiểm tra đảm bảo an ninh trật tự, qua kiểm tra phát hiện một nam giới đang đi bộ theo hướng thị trấn Y đi xã C, huyện N có biểu hiện nghi vấn đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra người nam giới xác định là Nguyễn Văn H sinh năm 1979, trú tại xóm N, Xã L, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Khi được kiểm tra H trình bày đang tàng trữ trái phép chất ma túy trên người, tổ công tác mời người

chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 23 giờ 15 phút ngày 26/5/2024 quá trình kiểm tra phát hiện tại túi quần bên trái đang mặc trên người [H](#) 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; phát hiện tại túi quần bên phải đang mặc trên người của [H](#) một túi nilon trong suốt có khóa díp, bên trong túi nilon này có chứa 02 gói nhỏ bằng giấy, trong đó có một gói giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; một gói giấy một mặt màu trắng có dòng kẻ màu xanh bên trong 02 gói giấy này đều có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy nên tổ công tác trích một lượng nhỏ chất bột màu trắng này thử với thuốc thử Heroine (thuốc do [Bộ C](#) cấp). Kết quả thuốc chuyển màu tím trùng với màu nhận biết Heroine, sau đó tổ công tác đã gói lại như trạng thái ban đầu và niêm phong trong phong bì ký hiệu A2. Ngoài ra tổ công tác tiến hành tạm giữ và niêm phong một chiếc bơm kim tiêm chưa qua sử dụng loại 3ml/cc trong phong bì ký hiệu A1

Hồi 08 giờ 01 phút ngày 27/5/2024 tại trụ sở [Công an huyện N](#) cùng có mặt [Nguyễn Văn H](#), đã tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ trên người [H](#). Kết quả số chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,172g (Không phẩy một bảy hai gam). Sau khi cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng này được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định (theo Quyết định trưng cầu giám định số 175 ngày 27/5/2024 của CQCSĐT [Công an huyện N](#)).

Hồi 09 giờ 01 phút ngày 27/5/2024 tổ công tác tiến hành lập biên bản xét nghiệm nhanh ma túy đối với [Nguyễn Văn H](#), kết quả dương tính có sử dụng ma túy

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 27/5/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện N](#) tiến hành thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số: 62 ngày 27/5/2024 đối với chỗ ở và công trình phụ cận có liên quan của [Nguyễn Văn H](#). Qua khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo [H](#).

Tại bản Kết luận giám định số 184 ngày 03/6/2024 của [Phòng K1 Công an tỉnh B](#) kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,172g. Sau giám định mẫu chất bột trong phong bì ký hiệu B1 còn lại 0,133g (không phẩy một ba ba gam) cùng phong bì bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T110 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại Cơ quan điều tra [Nguyễn Văn H](#) khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy nên vào buổi sáng ngày 26/5/2024 [H](#) đi xe ôm từ trong [xã C, huyện N](#) ra đến khu vực bến xe khách [huyện N](#) để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực [bến xe khách H](#) gặp một người nam giới nhìn giống người nghiện ma túy nên hỏi mua ma túy với người này và được người này đồng ý bán ma túy cho [H](#), rồi [H](#) đưa cho người nam giới này số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) nhận tiền xong người nam giới này đưa cho [H](#) 01 gói ni lon có khóa díp, bên trong có 02 gói nhỏ ma túy. Sau khi mua được ma túy [H](#) thuê xe ôm về [xã C, huyện N](#) tìm chỗ để sử dụng thì bị tổ công tác [Công an huyện N](#) yêu cầu kiểm tra phát hiện trên người [H](#)

có ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa về trụ sở [Công an huyện N](#) để làm việc.

Vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì ký hiệu T110, bên trong có chứa chất ma túy loại Heroine sau giám định còn 0,133g, bên ngoài phong bì ghi “mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ [Nguyễn Văn H](#) (1979) [H1](#)-Linh Sơn TP thái [N1](#)-Thái Nguyên tàng trữ trái phép chất ma túy” có 03 chữ ký và đóng 02 dấu đỏ hình tròn của [Phòng K1 Công an tỉnh B](#).

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng bên ngoài có 05 chữ ký và đóng 03 dấu đỏ hình tròn của [UBND xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn](#).

- 01 phong bì ký hiệu C1, bên trong có chứa phong bì ký hiệu A2 đã mở niêm phong cùng bao gói cũ, bên ngoài ghi “vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy” có 06 chữ ký và đóng 03 dấu đỏ hình tròn của CQCSĐT [Công an huyện N](#).

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS-NR ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố [Nguyễn Văn H](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo [Nguyễn Văn H](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38, Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn H](#) từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì ký hiệu T110, bên trong có chứa chất ma túy loại Heroine sau giám định còn 0,133g; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 phong bì ký hiệu C1, bên trong có chứa phong bì ký hiệu A2 đã mở niêm phong cùng bao gói cũ.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Căn cứ vào những nội dung tranh tụng tại phiên tòa, nhận thấy những nội dung này cũng đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có cơ sở để kết luận:

Vào hồi 23 giờ 15 phút ngày 26/5/2024 tại đoạn đường Q thuộc thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kan, Nguyễn Văn H sinh năm 1979, trú tại xóm N, xã L, thành phố T, tỉnh Thái đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,172g ma túy, loại Heroine. Mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân bị cáo chưa có tiền sự, có 01 tiền án (Tại bản án số 254/2022/HSST ngày 31/8/2022 Tòa án nhân [thành phố T, tỉnh Thái Nguyên](#) xử phạt [Nguyễn Văn H](#) 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 18/5/2023 chấp hành xong án phạt tù).

- Về tình tiết giảm nhẹ: [Nguyễn Văn H](#) được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải".

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là " tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS do ngày 31/8/2022 bị cáo bị Tòa án nhân [thành phố T, tỉnh Thái Nguyên](#) xử phạt 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đến ngày 18/5/2023 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, nhưng đến ngày 26/5/2024 bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát:

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Ngày 31/8/2022 bị cáo đã bị Tòa án nhân [thành phố T, tỉnh Thái Nguyên](#) xử phạt 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đến ngày 18/5/2023 bị cáo chấp hành xong án phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà đến ngày 26/5/2024 bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới. Do vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt bổ sung đối với người phạm tội: Bị cáo là người sử dụng ma túy, nghề nghiệp là lao động tự do không có công việc ổn định và không có thu nhập việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo không đảm bảo tính thi hành, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì ký hiệu T110, bên trong có chứa chất ma túy loại Heroine sau giám định còn 0,133g, bên ngoài phong bì ghi "mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ [Nguyễn Văn H](#) (1979) [H1](#)-Linh Sơn TP thái [N1](#)-Thái

Nguyên tàng trữ trái phép chất ma túy"; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 phong bì ký hiệu C1, bên trong có chứa phong bì ký hiệu A2 đã mở niêm phong cùng bao gói cũ, bên ngoài ghi "vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy". Là vật chứng, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án này: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho [H](#) ngày 26/5/2024 ở khu vực bến xe khách [huyện N](#), do bị cáo không quen biết, không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Văn H](#) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo [Nguyễn Văn H](#) 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày (27/5/2024).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì ký hiệu T110, bên trong có chứa chất ma túy loại Heroine sau giám định còn 0,133g, bên ngoài phong bì ghi "mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ [Nguyễn Văn H](#) (1979) [H1](#)-Lĩnh Sơn TP thái [N1](#)-Thái Nguyên tàng trữ trái phép chất ma túy" có 03 chữ ký và đóng 02 dấu đỏ hình tròn của [Phòng K1 Công an tỉnh B](#).

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, có 05 chữ ký và đóng 03 dấu đỏ hình tròn của [UBND xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn](#) tại mép dán.

- 01 phong bì ký hiệu C1, bên trong có chứa phong bì ký hiệu A2 đã mở niêm phong cùng bao gói cũ, bên ngoài ghi "vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 26/5/2024", có 06 chữ ký và đóng 03 dấu đỏ hình tròn của [CQCSĐT Công an huyện N](#) tại mép dán.

(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 8 năm 2024 giữa [Công an huyện N](#) và Chi cục thi hành án huyện N, tỉnh Bắc Kạn).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo [Nguyễn Văn H](#) phải chịu 200.000,^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. ; Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- THADS huyện N;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu Hs, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Luân

